

Số: /KH-NK

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm 2025

Căn cứ Quyết định số 6146/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Quyết định ban hành Kế hoạch công tác cải cách hành chính trên địa bàn Thành phố năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 330/KH-SGDĐT ngày 21 tháng 01 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm 2025.

Trường THPT Nguyễn Khuyến xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Tập trung xây dựng, triển khai đồng bộ, chi tiết và có hiệu quả các nội dung của Chương trình cải cách hành chính góp phần nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) của Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2021 - 2025.

2. Xây dựng các nội dung, kế hoạch khắc phục các điểm còn hạn chế qua kết quả Chỉ số cải cách hành chính của đơn vị do Sở Giáo dục và Đào tạo công bố qua đợt kiểm tra định kỳ hằng năm, qua đó góp phần cải thiện nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của Thành phố năm 2025.

3. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính và đề ra các giải pháp góp phần nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của Sở Giáo dục và Đào tạo.

4. Triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính năm 2025 gắn với việc thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV nhiệm kỳ 2026 - 2031, cùng các ngày lễ, sự kiện quan trọng trong năm 2025 và gắn với Chủ đề năm 2025 của Thành phố: ***“Tập trung sắp xếp tổ chức bộ máy tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả; đẩy mạnh chuyển đổi số; triển khai Nghị quyết số 98/2023 của Quốc hội; giải quyết cơ bản những vướng mắc, tồn đọng của Thành phố”***

và phù hợp với Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

II. CHỈ TIÊU

1. Phần đầu Chỉ số cải cách hành chính của Trường trong năm 2025 cao hơn so với năm 2024.

2. Về giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính:

2.1. 100% thủ tục hành chính được công bố kịp thời và công khai đúng quy định.

2.2. Tỷ lệ thủ tục hành chính đáp ứng dịch vụ công trực tuyến một phần là 100%, toàn trình là 75%.

2.3. Tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ thực hiện dịch vụ công tối thiểu 80%; tỷ lệ cấp kết quả điện tử giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%; tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin số hóa đạt tối thiểu 55%.

2.4. Phần đầu 100% hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết trước hạn hoặc đúng hạn. 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính phải được công khai tiến độ, kết quả trên Trang thông tin điện tử của đơn vị.

2.5. 100% hồ sơ thủ tục hành chính nêu giải quyết trễ hạn phải thực hiện Xin lỗi theo quy định.

2.6. 100% đơn thư phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả trả lời trên Cổng Thông tin của đơn vị.

2.7. Mức độ hài lòng của phụ huynh, học sinh và các tổ chức khác về giải quyết thủ tục hành chính đạt 98% trở lên; mức độ hài lòng của phụ huynh, học sinh đối với dịch vụ công do đơn vị cung cấp đạt 96% trở lên.

2.8. Công khai và cập nhật kịp thời tỷ lệ đánh giá hài lòng của phụ huynh và học sinh trên Hệ thống thông tin đơn vị.

3. Xây dựng môi trường làm việc điện tử:

3.1. 100% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các phòng, tổ thuộc Trường, giữa Trường với Sở Giáo dục và Đào tạo được thực hiện trên môi trường điện tử (Văn phòng điện tử) trừ các văn bản có chứa bí mật nhà nước.

3.2. 100% cán bộ, giáo viên trong toàn Trường sử dụng chữ ký số trong thực hiện nhiệm vụ trên môi trường điện tử, giải quyết hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính.

3.3. 100% cán bộ, giáo viên sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc theo đúng quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

3.4. 100% đơn xin phép phụ huynh đều thực hiện trên phần mềm.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và truyền thông về cải cách hành chính

1.1. Kiện toàn Ban Chỉ đạo cải cách hành chính, Chuyển đổi số. Thủ trưởng đơn vị làm Trưởng ban để chỉ đạo công tác cải cách hành chính tại đơn vị.

1.2. Triển khai đủ và đúng các quy định, chỉ đạo thuộc lĩnh vực cải cách hành chính do Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành và hướng dẫn.

1.3. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo thời gian quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

1.4. Rà soát thường xuyên trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính và kết quả thực hiện các chỉ tiêu cải cách hành chính, xử lý dứt điểm các vấn đề sai sót được phát hiện qua các đợt kiểm tra của Sở Giáo dục và Đào tạo. Phấn đấu cải thiện Chỉ số cải cách hành chính năm 2025 của đơn vị.

1.5. Thực hiện Báo cáo sơ kết hoặc tổng kết theo giai đoạn các Chương trình, Đề án theo Quyết định số 1191/QĐ-UBND ngày 07/4/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố; Quyết định số 3637/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 12/5/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố; của Sở Giáo dục và Đào tạo.

1.6. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Hệ thống quản lý công tác cải cách hành chính của Sở Giáo dục và Đào tạo.

1.7. Tiếp tục phát động phong trào thi đua thực hiện cải cách hành chính trong toàn Trường, đảm bảo tất cả các phòng, tổ thuộc đơn vị có ít nhất 01 đề xuất, sáng kiến, mô hình, giải pháp sáng tạo trong cải cách hành chính để lựa chọn, nhân rộng.

1.8. Cử cán bộ, giáo viên làm công tác cải cách hành chính tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, trao đổi, học tập kinh nghiệm, nâng cao trình độ, năng lực do Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc các sở - ngành liên quan tổ chức (nếu có).

1.9. Tuyên truyền, truyền thông về công tác cải cách hành chính

- Tuyên truyền cải cách hành chính một cách thiết thực, phong phú, đa dạng bằng nhiều hình thức, có mô hình truyền truyền rõ ràng, hiệu quả; gắn kết quả công tác cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị.

- Tham gia các Hội thi về cải cách hành chính do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức (nếu có).

- Cổng thông tin điện tử của đơn vị phải có các chuyên mục dành riêng về công tác cải cách hành chính, giới thiệu các mô hình, giải pháp hay trong thực hiện cải cách hành chính tại đơn vị.

2. Công tác cải cách thể chế

2.1. Nâng cao chất lượng xây dựng văn bản hành chính do đơn vị phát hành, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, hợp lý, khả thi gắn với nhu cầu quản lý của ngành, lợi ích của học sinh, người lao động trong đơn vị; thường xuyên theo dõi, rà soát tiến độ xây dựng văn bản hành chính, đảm bảo đúng thời gian quy định, đảm bảo thời điểm ban hành phù hợp với nhu cầu thực tế.

2.2. Xây dựng, điều chỉnh, ban hành quy trình nội bộ theo danh mục thủ tục hành chính do Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2.3. Xây dựng kế hoạch thực hiện quá trình chuyển đổi số, góp phần phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

2.4. Thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản hành chính, công bố kịp thời danh mục các văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực; chú trọng theo dõi thi hành pháp luật, kịp thời phát hiện, xử lý các bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện văn bản hành chính; kịp thời xử lý các văn bản trái pháp luật, chưa đúng với hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

2.5. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh toàn Trường, chú trọng đa dạng về hình thức và phù hợp về nội dung đối với từng đối tượng.

2.6. Cử cán bộ, giáo viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng về công tác pháp chế, công tác tham mưu xây dựng, góp ý, đánh giá, thẩm định dự thảo văn bản tại đơn vị.

3. Cải cách thủ tục hành chính

3.1. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong cải cách thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính; kết quả thực hiện là cơ sở xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu của đơn vị.

3.2. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

3.3. Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, tiếp tục tổ chức kiện toàn bộ phận một cửa cho đến khi thực hiện triển khai thí điểm thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố chính thức đi vào hoạt động.

3.4. Tiếp tục rà soát, đánh giá, đơn giản hóa thủ tục hành chính tại đơn vị, rà soát các thủ tục hành chính trong 03 (ba) năm liên kế không phát sinh hồ sơ; kiểm soát việc cung cấp thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính để cung cấp dịch vụ công trực tuyến; mô hình, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính.

3.5. Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ theo Quyết định số 4324/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản thủ tục hành chính nội bộ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025.

3.6. Tổ chức triển khai khảo sát và đánh giá chất lượng phục vụ học sinh, phụ huynh trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

3.7. Thực hiện công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm thủ tục hành chính được công bố, công khai đầy đủ, đúng hạn và các hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết tại đơn vị được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của đơn vị đồng bộ với Cổng Dịch vụ công Sở Giáo dục và Đào tạo, Cổng Dịch vụ công Thành phố, Quốc gia.

3.8. Nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính đảm bảo chỉ tiêu, kế hoạch đề ra. Thực hiện nghiêm việc xin lỗi đối với hồ sơ trễ hẹn. Xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm, tiêu cực phát sinh trong quá trình giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính (nếu có).

3.9. Thực hiện số hóa thành phần hồ sơ, cấp kết quả điện tử giải quyết thủ tục hành chính và đẩy mạnh việc khai thác, sử dụng lại thông tin số hóa.

3.10. Tổ chức Hội nghị đối thoại giữa Lãnh đạo Trường với phụ huynh, học sinh để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính. Đồng thời, tăng cường đối thoại, tham khảo lấy ý kiến học sinh, phụ huynh, phát huy vai trò, hiệu quả của hoạt động đối thoại giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

3.11. Tham gia các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đối với lực lượng đầu mối thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính.

3.12. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được triển khai đầy đủ.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

4.1. Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo Kết luận số 09-KL/TW ngày 24 tháng 11 năm 2024 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và yêu cầu tại Công văn số 22-CV/BCĐ ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương về **“Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị hoạt động tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả”**.

4.2. Hoàn thiện và ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sau khi sắp xếp.

4.3. Ban hành Quyết định quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các phòng, tổ thuộc Trường sau khi thực hiện sắp xếp.

4.4. Thực hiện đúng nghiêm Kế hoạch giao biên chế hằng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo về phân bổ biên chế hành chính, số lượng giáo viên, số lượng hợp đồng tại đơn vị.

4.5. Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 33-CTrHĐ/TU ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

4.6. Tăng cường công tác, kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả công tác của bộ máy, vị trí việc làm và chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, cán bộ không chuyên trách tại đơn vị.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. Công khai, minh bạch và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng đội ngũ và đánh giá, phân loại công chức, viên chức theo vị trí việc làm đã được phê duyệt.

5.2. Tạo điều kiện cho việc đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ công chức, viên chức theo kế hoạch đã đăng ký và được phê duyệt.

5.3. Triển khai thực hiện Quyết định số 2679/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Đề án đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2027.

5.4. Triển khai hiệu quả Quyết định số 2709/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Đề án nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ công chức, viên chức làm công tác cải cách hành chính ở các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025, trong đó hoàn thành các chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng để tạo nguồn công chức lãnh đạo công tác cải cách hành chính.

5.5. Tiếp tục phát động phong trào thi đua thực hiện văn hóa công vụ đến toàn thể cán bộ, giáo viên và người lao động, xem đây như một tiêu chí bình xét thi đua học kỳ hoặc cuối năm của đơn vị. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể có thành tích tốt và những cá nhân gương mẫu trong thực hiện văn hóa công vụ; xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm quy định hoặc thực hiện chưa tốt văn hóa công vụ.

5.6. Triển khai thực hiện Đề án xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên kiêm nhiệm công tác thanh tra đảm bảo đủ năng lực, công tâm, khách quan.

5.7. Tiếp tục triển khai và thực hiện hiệu quả các nội dung về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung theo Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ, Kế hoạch số 124-KH/TU ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Thành ủy; Kế hoạch số 3815/KH-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố; Kế hoạch số 5337/KH-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Thực hiện nghiêm và đúng các quy định về tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính theo quy định của Nhà nước.

6.2. Triển khai các giải pháp để giải quyết triệt để các sai sót (nếu có) sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

6.3. Thực hiện ứng dụng thanh toán điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính; đơn vị sự nghiệp công lập về lĩnh vực giáo dục ứng dụng thanh toán điện tử trong cung ứng dịch vụ công.

6.4. Chủ động trong công tác sửa chữa, xây dựng trụ sở làm việc của đơn vị. Đầu tư trang bị cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện phục vụ cho các hoạt động của cán bộ, giáo viên, nhân viên để giải quyết nhu cầu chính đáng, hợp pháp của người học, hoặc người dân khi đến liên hệ giải quyết thủ tục hành chính.

6.5. Quản lý, sử dụng, khai thác tài sản công và số hóa dữ liệu liên quan đến tài sản công.

6.7. Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp và góp phần thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp sáng tạo.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

7.1. Nâng cao hiệu quả dịch vụ công trực tuyến

- Tiếp tục đẩy mạnh tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, rút ngắn thời gian xử lý trên môi trường số; nâng cao chất lượng các dịch vụ công trực tuyến cũng như các hoạt động thực thi công vụ trên môi trường số.

- Rà soát, hợp nhất Ban chỉ đạo cải cách hành chính, Ban chỉ đạo về chuyển đổi số, Ban chỉ đạo thực hiện Đề án 06 thành Ban chỉ đạo cải cách hành chính, Chuyển đổi số và Đề án 06 của đơn vị.

- Phối hợp triển khai giải pháp định danh và xác thực người dùng dịch vụ công trực tuyến thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng thông qua định danh điện tử VneID.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và các nội dung khác theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước và Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư lưu trữ.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Hệ thống Văn phòng điện tử cơ quan gắn với Hệ thống Văn phòng điện tử Sở Giáo dục và Đào tạo để giải quyết có hiệu quả các thủ tục hành chính.

7.2. Triển khai quản trị số để nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành thông qua sử dụng các nền tảng số, dữ liệu số

- Tiếp tục triển khai sử dụng các nền tảng, hệ thống dùng chung của Thành phố: Hệ thống Quản trị thực thi Thành phố trên nền tảng số, nền tảng số hóa, lưu trữ dữ liệu điện tử, nền tảng bản đồ số dùng chung, nền tảng xác thực định danh. Hệ thống quản lý khiếu nại, tố cáo, Hệ thống theo dõi mức độ chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh các ứng dụng trí tuệ nhân tạo, trợ lý ảo trong quản lý, điều hành, hỗ trợ hoạt động của cán bộ, giáo viên và phục vụ người học, người dân.

7.3. Phát triển Kênh giao tiếp số hợp nhất giữa đơn vị với phụ huynh, học sinh trong hoạt động dạy và học.

Triển khai, mở rộng tích hợp các dịch vụ về giáo dục và đào tạo trên Ứng dụng Công dân số Thành phố nhằm giúp phụ huynh, học sinh giao tiếp, làm việc với đơn vị một cách hiệu quả, thuận lợi.

7.4. Tiếp tục triển khai Kế hoạch triển khai Chương trình “Chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh” và Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh” năm 2025.

7.5. Thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử.

7.6. Duy trì và mở rộng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 để đảm bảo áp dụng có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong công tác hành chính nhà nước tại đơn vị.

7.7. Cán bộ, công chức đảm bảo sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc theo đúng quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Quyết định số 41/2011/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2011.

7.8. Tăng cường triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tại Trường dữ liệu Thành phố; các hệ thống thông tin có kết nối, chia sẻ với hệ thống Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư và hệ thống định danh xác thực điện tử.

7.9. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng số lượng cán bộ, công chức viên chức, phụ huynh, học sinh tải và sử dụng App Công dân số Thành phố.

8. Khảo sát, đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức

8.1. Thông tin, tuyên truyền về mục tiêu, tầm quan trọng, nội dung của khảo sát để học sinh, phụ huynh và người dân hiểu đúng về kết quả, tác động của khảo sát qua đó thực hiện khảo sát đầy đủ, nghiêm túc.

8.2. Đảm bảo trong quá trình điều tra xã hội học phục vụ đánh giá Chỉ số cải cách hành chính, đo lường sự hài lòng của học sinh, phụ huynh được thực hiện một cách khách quan, khoa học, phản ánh đúng kết quả thực hiện cải cách hành chính và thủ tục hành chính của đơn vị.

8.3. Tổ chức khảo sát sự hài lòng của học sinh, phụ huynh đối với dịch vụ công của đơn vị theo bộ công cụ khảo sát của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 từ nguồn ngân sách Nhà nước.

Căn cứ tình hình thực tiễn tại đơn vị, Hiệu trưởng sẽ phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân để thực hiện phù hợp với nội dung Kế hoạch công tác cải cách hành chính năm 2025 của đơn vị./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (VPS) để báo cáo;
- Ban Giám hiệu;
- Các bộ phận liên quan thực hiện;
- Lưu VT.

Nguyễn Duy Tuyền